

Kế hoạch Cung-Cầu & Chốt Tier — Tháng 6/2026

Công cụ quyết định mục tiêu bán & nhập xe để tối ưu thưởng VinFast Quý 2

🔗 Link tool: vfx-supply-planner.pages.dev Phạm vi: 4 Showroom · 1 Chủ Đầu Tư

Nguồn: Chính sách ĐLPP 260514 + KH KD 2026 + Tồn/Số bán thực

A Tool này để làm gì?

Trả lời câu hỏi: "Tháng 6 này VFX nên đặt mục tiêu bán bao nhiêu xe mỗi dòng, để ăn được thưởng VinFast ở mức nào — và có đủ hàng để bán không?"

VinFast trả thưởng cho đại lý theo % **hoàn thành chỉ tiêu** (đạt càng cao → thưởng càng lớn, theo **bậc / tier**). Tháng 6 là **tháng cuối Quý 2** → bán T6 quyết định % cả quý → quyết thưởng quý. Tool giúp anh Trung **chọn mục tiêu** rồi thấy ngay: cần bán gì, nhập gì, thưởng bao nhiêu.

ẢN DỤ DỄ NHỚ

Giống cái **máy điều nhiệt (thermostat)** — anh chỉ vặn **1 núm** (chọn tier), cả guồng máy (xe phải bán + hàng phải nhập + 4 khoản thưởng) **tự điều chỉnh theo**. Anh không phải chỉnh từng cái.

B Mạch tư duy 3 bước

BƯỚC 1

Chọn mục tiêu

Bấm 1 tier của chính sách ⑤
(thưởng lớn nhất)



BƯỚC 2

Tính cầu + cung

Cần bán bao nhiêu? Có đủ hàng không?



BƯỚC 3

Ra thưởng

4 chính sách tự cộng lại

Vì sao chỉ chọn 1 tier mà ra hết? Vì cả 4 chính sách thưởng đều dựa trên **cùng 1 con số: bán bao nhiêu xe**. Nên chọn mục tiêu **1 lần** (qua chính sách thưởng to nhất = ⑤) → 3 chính sách kia (②③⑥) **tự tính theo**.

C Giải thích từng thành phần (theo thứ tự trên màn hình)

1 · Header (tiêu đề trên cùng)

- **4 Showroom · 1 Chủ Đầu Tư:** VinFast tính thưởng **gộp 4 showroom thành 1 Chủ Đầu Tư** (không tính riêng từng SR). Mọi % ở đây là của **cả 4 SR cộng lại**.
- **Nguồn:** Chính sách ĐLPP 260514 + KH KD VFX 2026 (chỉ tiêu) + Tồn/Số bán thực → mọi số đều từ **dữ liệu thật**.

2 · Hai Tab (góc phải header)

- ① **Quyết định Tier** — màn chính (nơi ra quyết định).
- ② **Chính sách (tier)** — bảng tra cứu các bậc thưởng từng chính sách (chỉ xem đối chiếu, không bấm).

3 · Decision Box — chọn TIER chính sách ⑤ "Xuất Sắc Toàn Diện" (anchor)

Đây là **nút điều khiển chính**. 5 nút Tier, mỗi nút 3 dòng số:

Nút	Tổng / Dòng cao	Rate	Tổng thưởng Q2
Tier 1	75 / 60%	0,25%	1,81 tỷ
Tier 2	85 / 70%	0,35%	2,65 tỷ
Tier 3 ✓ đang chọn	95 / 80%	0,50%	3,45 tỷ
Tier 4	95 / 90%	0,75%	4,79 tỷ
Tier 5	95 / 95%	1,00%	5,62 tỷ

- **75/60%** = muốn đạt tier này, **Tổng các dòng** phải bán đạt $\geq 75\%$ chỉ tiêu **VÀ Dòng cao (VF7/8/9)** phải đạt $\geq 60\%$ — điều kiện **kép** (phải đạt cả 2).
- **Rate** = VinFast trả % này nhân doanh số bán lẻ.
- **Tổng thưởng** = thưởng Quý 2 nếu chọn tier đó. Tier càng cao → thưởng càng lớn (1,81 → 5,62 tỷ) **nhưng càng khó bán**.
- Bấm tier khác → **cả màn hình tính lại**.

4 · Toggle "Đẩy Tổng → 100%"

⑤ chỉ yêu cầu Tổng tối đa **95%**. Nhưng chính sách ② thưởng cao nhất khi Tổng đạt $\geq 100\%$. **Bật** = nâng kế hoạch bán dòng thưởng từ 95% → 100% để **ăn thêm thưởng** ②③. Có khả thi không thì nhìn cột cung/cầu (đỏ = khó).

5 · Ba ô KPI lớn

KPI	Số	Nghĩa
Tổng thưởng Quý 2	3,45 tỷ	Tổng tiền VinFast trả cho 4 chính sách ở tier đang chọn (⑤+②+③+⑥)
SI nên nhập (đề xuất)	35 xe	Tổng số xe nên nhập T6 để đủ hàng bán theo kế hoạch
% Hoàn thành Quý 2	99% / 82%	(Đã bán T4+T5 + Kế hoạch T6) ÷ Chỉ tiêu Q2. 99% = Tổng các dòng · 82% = Dòng cao VF7/8/9

6 · Bốn thẻ "Thưởng theo chính sách · Quý 2" (cộng lại = 3,45 tỷ)

Thẻ	Số (tỷ)	Giải thích
⑤ Xuất sắc ANCHOR T3	1,48	Chính sách trục , đang Tier 3 → rate 0,50% × doanh số bán lẻ (có VAT). To nhất.
② Bán lẻ quý 90–100%	1,97	Thưởng theo % bán lẻ (tổng 0,35% + từng dòng), tính trên giá NET. % đang rơi bậc 90–100%.
③ Mua sỉ quý ~85%	0,00	Thưởng theo % nhập sỉ . =0 vì SI_Jun chưa nhập (chưa đủ % mua sỉ).
⑥ Nhập sỉ sớm CHƯA	0,00	Thưởng nếu nhập ≥85% chỉ tiêu nhập tháng. =0 vì cần $\Sigma SI_Jun \geq 161$ (đang 0).

③⑥ = 0 vì SI_Jun chưa nhập — điền cột "SI_Jun nhập" (hoặc bấm "Đặt SI = đề xuất") thì 2 khoản này mới hiện.

7 · Bảng "Kế hoạch & Cung–Cầu per dòng xe" — 13 cột (trái tim của tool)

Cột	Nghĩa (lấy dòng VF6 làm ví dụ)
Dòng xe	Tên model. VF7/8/9 có ★ = "dòng cao" (điều kiện 2 của ⑤)
CT Q2	Chỉ tiêu cả Quý 2 (theo KH KD). VF6 = 68 xe
SO T4	Đã bán thực tháng 4. VF6 = 17
SO T5	Đã bán thực tháng 5. VF6 = 17
KH bán T6	Phải bán thêm trong T6 để đạt tier = $\max(0, \text{Tier}\% \times \text{CT Q2} - \text{đã bán T4} + \text{T5})$. VF6 = $\lceil 95\% \times 68 \rceil - 34 = \mathbf{31}$
Tồn HIỆN	Xe đang có trong kho. VF6 = 30
Đệm	Tồn tối thiểu giữ lại không bán = $\lceil 20\% \times \text{chỉ tiêu nhập T6} \rceil$. VF6 = 5
SI_Jun nhập	 Ô NHẬP — số xe anh định nhập T6 (mặc định 0, anh điền)
Tồn khả dụng	Hàng bán được = Tồn HIỆN + SI_Jun – Đệm. VF6 = $30 + 0 - 5 = \mathbf{25}$
Hệ số cung	Tồn khả dụng – KH bán. Âm = thiếu hàng , dương = dư. VF6 = $25 - 31 = \mathbf{-6}$ thiếu 6
Nên nhập	Đề xuất nhập để đủ bán = $\max(0, \text{KH} + \text{đệm} - \text{Tồn})$. VF6 = 6
Sức bán	Tồn HIỆN ÷ SO T5 = mấy tháng bán hết tồn ở nhịp T5. VF6 = $30 / 17 = \mathbf{1,8 \text{ tháng}}$ (cao = ứ hàng)
Hệ số SB	KH bán ÷ SO T5 = cần bán gấp mấy lần nhịp T5. VF6 = $31 / 17 = \mathbf{182\%}$ rất khó

Dòng TỔNG: CT Q2 511 · bán T4+T5 = 207 + 163 · KH bán T6 = **136** · Tồn 214 · **7 dòng thiếu hàng** · nên nhập tổng **35**.

8 · Hai nút + Mã màu

- **"Đặt SI = đề xuất":** tự điền SI_Jun = cột "Nên nhập" cho mọi dòng (= mua đủ để bán) → ③⑥ bật lên.
- **"Xóa SI = 0":** reset về 0.
- **Màu Hệ số cung:** đỏ = thiếu hàng · xanh = dư ·
- **Màu Hệ số SB:** <100% dễ · 100–150% tăng tốc · >150% rất khó ·

9 · Tab "② Chính sách"

Bảng tra cứu **read-only** đầy đủ bậc thưởng của ⑤, ②, ③, ⑥ — để anh + anh Trung mở ra đối chiếu với văn bản VinFast.

D Ví dụ chạy thật — đọc dòng VF6 ở Tier 3

VF6 chỉ tiêu Quý 2 = **68** xe. Đã bán T4+T5 = 34. Muốn đạt **Tier 3** (Tổng 95%) → cả quý phải bán $95\% \times 68 \approx 65$ xe → **tháng 6 còn phải bán $65 - 34 = 31$** (cột KH bán T6).

Có **30** tồn, giữ **5** đệm → bán được ngay **25**. Cần 31 → **thiếu 6** (Hệ số cung -6, đỏ) → **nên nhập 6 xe**.

Mà tháng 5 chỉ bán 17 → tháng 6 phải bán 31 = **gấp 182% nhịp T5** → cờ **đỏ = rất khó** (cần đẩy mạnh dòng VF6).

→ Anh Trung nhìn 1 dòng là biết: dòng này **cần bao nhiêu, đủ hàng chưa, khó hay dễ**.

E Quy trình anh Trung dùng (4 bước)

1. **Bấm tier** muốn nhắm (cân nhắc thưởng vs độ khó) → xem tổng thưởng + dòng nào đỏ (khó).
2. Nhìn cột **Hệ số SB đỏ** → biết dòng nào phải dồn lực bán; **Hệ số cung đỏ** → biết dòng nào thiếu hàng.
3. **Điền SI_Jun** (lượng thực định nhập T6) hoặc bấm "Đặt SI = đề xuất" → ③⑥ + **cung tự cập nhật**.
4. (Tùy chọn) bật **Đẩy Tổng** → **100%** để xem có ăn thêm được ②③ không.

F Lưu ý (minh bạch)

- ③⑥ **mặc định = 0** vì phụ thuộc SI_Jun anh nhập — không phải lỗi, điền vào là hiện.
- **Bảng tier (rate) của ②③⑤⑥ đã verify đúng PDF chính sách gốc ✓** (trích trực tiếp bằng pdfplumber).
Cấu trúc ② "cộng cả 2" (tổng + từng dòng) = đúng 2 dòng ghi trong policy.
- **Con số tiền thưởng ②③ là ƯỚC LƯỢNG:** ② dùng base NET $\approx$ MSRP/1,1 (mới bỏ VAT, chưa trừ ưu đãi per deal → hơi cao hơn thực); ③ tính cấp tổng (chưa có số nhập-sỉ chi tiết per dòng). Sẽ chính xác tuyệt đối ở v1.1.
- **Mọi số bám dữ liệu thật, không hardcoded;** đổi tier / SI là cả bảng tự tính lại. Engine đã đối chiếu song song Python ↔ trình duyệt (khớp 100%).